

Số: 692/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 07 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 536/2024/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1989.**

Địa chỉ: Số C, ngõ Q, tổ dân phố A, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1985.**

Địa chỉ: Số C, ngõ Q, tổ dân phố A, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Xuân Q.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Xuân Q chung sống với nhau từ năm 2011 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H ngày 16/11/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại: Số C, ngõ Q, tổ dân phố A, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng có thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc, nhưng sau đó đến khoảng năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc và vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 01 năm 2024 cho đến nay. Nay chị T, anh Q xác định tình cảm vợ chồng không còn,

mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

**-Về con chung:** Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Xuân Q xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Xuân L (nam ), sinh ngày 11/10/2012 và Nguyễn Thị Khánh N (nữ ), sinh ngày 30/9/2014. Ghi nhận sự thống nhất thoả thuận của chị T, anh Q về người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung sau khi ly hôn như sau: Giao cho anh Q là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Xuân L và giao cho chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Khánh N kể từ khi ly hôn đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị T, anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**-Về tài sản chung: ( động sản, bất động sản):** Chị T, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**-Về công nợ chung:** Chị T, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**- Về án phí ly hôn :** Chị T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp đủ án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0044088 ngày 13/8/2024 tại chi cục thi hành án quận Hà Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- UBND phường Đồng Mai, quận Hà Đông, TP Hà Nội.
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Thủy**